

Số: 51 /NQ-HĐND

Sơn La, ngày 28 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHOÁ XVI, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-TTg ngày 02/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phân cấp và giao cơ quan chủ quản đầu tư các dự án đường bộ theo Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ;

Căn cứ Công văn số 871/TTg-KTTH ngày 24/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 đối với số vốn còn lại chưa phân bổ tại Nghị quyết số 27/2026/QH16 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 11996/BXD-KHTC ngày 31/7/2026 của Bộ Xây dựng về việc đề nghị giao quản lý quốc lộ trong quy hoạch mạng lưới đường bộ có cấp kỹ thuật là đường cao tốc;

Căn cứ Công văn số 12490/BTC-KTĐP ngày 14/8/2026 của Bộ Tài chính về việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Sơn La;

Xét Tờ trình số 660/TTr-UBND ngày 20/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 154/BC-KTNS ngày 25/8/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La, như sau:

I. Tên dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn tuyến thuộc địa bàn tỉnh Sơn La.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Quy mô đầu tư

- Mặt cắt ngang: Đầu tư mở rộng mặt cắt ngang theo quy mô giai đoạn hoàn chỉnh, Bn=22,0m gồm: 04 làn xe cơ giới rộng 4x3,5m=14m; 02 làn dừng xe khẩn cấp rộng 2x2,5m=5m; dải phân cách giữa và dải an toàn rộng 1,5m; phần lề đường rộng 2x0,75m=1,5m theo TCVN 5729:2012. Trong đó giai đoạn phân kỳ đã đầu tư 10,304km với quy mô nền đường giai đoạn hoàn chỉnh.

- Mặt đường: Xây dựng theo cấp đường và quy mô hoàn chỉnh.

- Công trình trên tuyến: Xây dựng vĩnh cửu, quy mô xây dựng phù hợp với quy mô của cấp đường theo giai đoạn hoàn chỉnh.

- Nút giao: Đầu tư bổ sung nút giao liên thông Phiêng Luông (IC7) tại Km84+700 theo quy hoạch để kết nối với Khu du lịch quốc gia Mộc Châu.

- Gia cố mái ta luy: Bổ sung gia cố mái ta luy để ổn định công trình, đảm bảo an toàn cho các phương tiện khi tham gia giao thông.

- Công trình phục vụ khai thác: Đầu tư đồng bộ trạm thu phí, trạm kiểm tra tải trọng xe, hệ thống giao thông thông minh (ITS) cùng nhà điều hành để quản lý, kiểm soát các phương tiện lưu thông trên cao tốc.

- Hệ thống an toàn giao thông, hệ thống chiếu sáng, các công trình phòng hộ và các công trình khác trên tuyến được xây dựng đảm bảo tuân thủ theo quy chuẩn, tiêu chuẩn và phù hợp với quy mô đầu tư hoàn chỉnh của dự án.

2. Tổng mức đầu tư dự án điều chỉnh: Khoảng 9.964,0 tỷ đồng.

3. Cơ cấu nguồn vốn

- Ngân sách Trung ương: 8.426 tỷ đồng.

- Ngân sách tỉnh: 1.538 tỷ đồng.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Vân Hồ, xã Tô Múa và phường Vân Sơn, tỉnh Sơn La.

5. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2029.

6. Tiến độ thực hiện dự án

- Năm 2023 - 2026: Chuẩn bị dự án, thực hiện dự án.
- Năm 2027 - 2029: Thực hiện dự án, xây dựng hoàn thành công trình, quyết toán dự án hoàn thành.

7. Dự kiến kế hoạch bố trí vốn

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Năm	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Tổng cộng
1	Năm 2023 - 2025	3.062,309	0,0	3.062,309
2	Năm 2026 - 2029	5.363,691	1.538,0	6.901,691
	Tổng cộng	8.426,0	1.538,0	9.964,0

8. Phân chia các dự án thành phần

a) Dự án thành phần 1

- Tên dự án: Dự án thành phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thuộc địa phận xã Vân Hồ và xã Tô Múa.
- Tổng chiều dài dự án khoảng 33,11km.
- Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh khoảng 756 tỷ đồng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Dự án thành phần 2

- Tên dự án: Dự án thành phần bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thuộc địa phận phường Vân Sơn.
- Tổng chiều dài dự án khoảng 1,06km.
- Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh khoảng 63,298 tỷ đồng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

c) Dự án thành phần 3

- Tên dự án: Dự án thành phần đầu tư xây dựng công trình giao thông (giai đoạn 1).
- Tổng chiều dài dự án khoảng 32,07km.
- Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh khoảng 4.118,702 tỷ đồng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2029.

- Tổng mức đầu tư dự án sau điều chỉnh khoảng 4.118,702 tỷ đồng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2023 - 2029.

d) Dự án thành phần 4 (dự án mở rộng quy mô từ 02 làn xe lên 04 làn xe)

- Tên dự án: Dự án thành phần đầu tư xây dựng công trình giao thông.
- Tổng chiều dài dự án khoảng 32,07km.
- Tổng mức đầu tư dự án khoảng 5.026 tỷ đồng.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 - 2029.

9. Các nội dung khác: Không điều chỉnh tại Nghị quyết này, thực hiện theo Nghị quyết số 299/NQ-HĐND ngày 10/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết. Dự án điều chỉnh theo Điều 1 Nghị quyết này chỉ được phép triển khai thực hiện khi có thông báo vốn chính thức của cấp có thẩm quyền.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, Kỳ họp chuyên đề thứ 3 thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2026 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp; Tài chính;
- Ban Thường vụ tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ, việc làm, người có công tỉnh;
- Trang Thông tin đại biểu dân cử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.



CHỦ TỊCH

Lò Minh Hùng